

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 162/2025/TLST-HNGĐ ngày 20/03/2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Cao Văn M**, sinh năm 1960;

- Bà **Phan Diễm T**, sinh năm 1963;

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số B ngõ F T, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Cao Văn M và bà Phan Diễm T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 24 tháng 05 năm 1990 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Hà Nội, (Giấy chứng nhận số 49), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 03 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên

bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông **Cao Văn M** và bà **Phan Diễm T**.

2. Về con chung: Ông Cao Văn M và bà Phan Diễm T xác nhận có 01 con chung là Cao Anh V, sinh ngày 01/07/1990. Do con chung là Cao Anh V đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu giải quyết về con chung nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Ông Cao Văn M và bà Phan Diễm T xác nhận tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét. Sau khi ly hôn, ông bà tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

4. Về các khoản vay nợ: Ông Cao Văn M và bà Phan Diễm T xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu xem xét, giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về lệ phí Tòa án: Ông Cao Văn M và bà Phan Diễm T được miễn tiền lệ phí giải quyết ly hôn sơ thẩm.

**II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhân:**

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoài Phương**